

Kính gửi: Công ty TNHH Mandom Việt Nam
Địa chỉ: S21, Tầng 31, Saigon Trade Center, Số 37 Tôn Đức Thắng
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
Mã số thuế: 0313093281

Trả lời văn bản số MVC/201512-001 ngày 16/12/2015 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điểm 2.4 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ:

“2.4. Sử dụng hoá đơn, chứng từ đối với hàng hoá, dịch vụ khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu, cho, biếu, tặng và tiêu dùng nội bộ đối với tổ chức kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ:

a) Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải lập hoá đơn, trên hoá đơn ghi tên và số lượng hàng hoá, ghi rõ là hàng khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu và thực hiện theo hướng dẫn của pháp luật về thuế GTGT.

b) Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ thì phải lập hoá đơn GTGT (hoặc hoá đơn bán hàng), trên hoá đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hoá đơn xuất bán hàng hoá, dịch vụ cho khách hàng.”

Căn cứ Khoản 5 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế giá trị gia tăng (GTGT):

“Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0); trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho.

...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (có hiệu lực thi hành từ ngày 06/08/2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2015) sửa đổi, bổ

sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

“1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

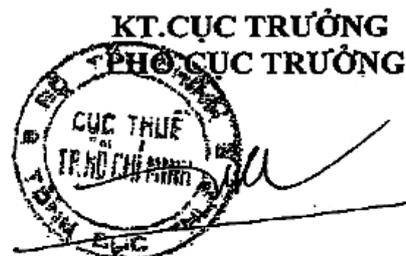
...”

Trường hợp Công ty theo trình bày ủy quyền cho nhà phân phối thực hiện chương trình khuyến mại cho khách hàng “mua X tặng Y” theo đúng quy định của pháp luật về thương mại, nhà phân phối được ủy quyền khi bán hàng hóa cho khách hàng sẽ lập hóa đơn đối với hàng hóa khuyến mại thì khi xuất hàng khuyến mại nhà phân phối lập hóa đơn ghi rõ là hàng khuyến mại, giá tính thuế GTGT bằng (0). Kết thúc chương trình hoặc định kỳ hàng tháng, khi Công ty thanh toán tiền thực hiện chương trình khuyến mại cho nhà phân phối thì nhà phân phối lập hóa đơn GTGT giao cho Công ty tính thuế GTGT theo thuế suất 10%, trên hóa đơn ghi rõ “Dịch vụ thực hiện chương trình khuyến mại cho Công ty Mandom Việt Nam”. Khoản chi khuyến mại có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - P.KT2;
 - P.PC;
 - Lưu VT; TTHT.
- 3365-9129981/2015/cst/ta



Trần Thị Lệ Nga